

Số: 949 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cà phê Phước An để thực hiện Công trình: Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy số 4 tại xã Ea Yông, huyện Krông Pắc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 07/01/2011 của UBND tỉnh ban hành quy định giá bồi thường cây trồng, hoa màu trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của liên Sở: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính tại Tờ trình liên ngành số 192/TTr-LN ngày 13/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cà phê Phước An để thực hiện công trình: Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy số 4 tại xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, cụ thể như sau:

1. Đối tượng bị thu hồi đất và đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất: Công ty TNHH MTV Cà phê Phước An (địa chỉ: xã Ea Yông, huyện Krông Pắc).

2. Diện tích, loại đất và vị trí dự kiến thu hồi: 19.412,4 m², gồm: 18.616,9 m² đất LNC + SKC và 795,5 m² diện tích quy hoạch đường thuộc thửa đất số 29, thuộc tờ bản đồ số 13 tại xã Ea Yông, huyện Krông Pắc có nguồn gốc Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

3. Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ: Công ty TNHH MTV Cà phê Phước An.

4. Giá trị bồi thường, hỗ trợ:

Đối với đất: Không bồi thường, hỗ trợ về đất.

Đối với tài sản gắn liền với đất thu hồi: 2.535.367.000 đồng.

(Chi tiết có bảng tính kèm theo).

5. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 50.710.000 đồng.

(Chi tiết có bảng tính kèm theo).

6. Nguồn kinh phí thực hiện chi trả: Từ Ngân sách Nhà nước cấp qua Bộ Công an.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện việc hỗ trợ đúng đối tượng, trình tự quy định của pháp luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các số liệu, tài liệu đã thẩm định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk; Giám đốc Công ty TNHH MTV Cà phê Phước An; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: KT, NN&MT;
- Lưu VT, NN&MT (Đg-16b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Krông

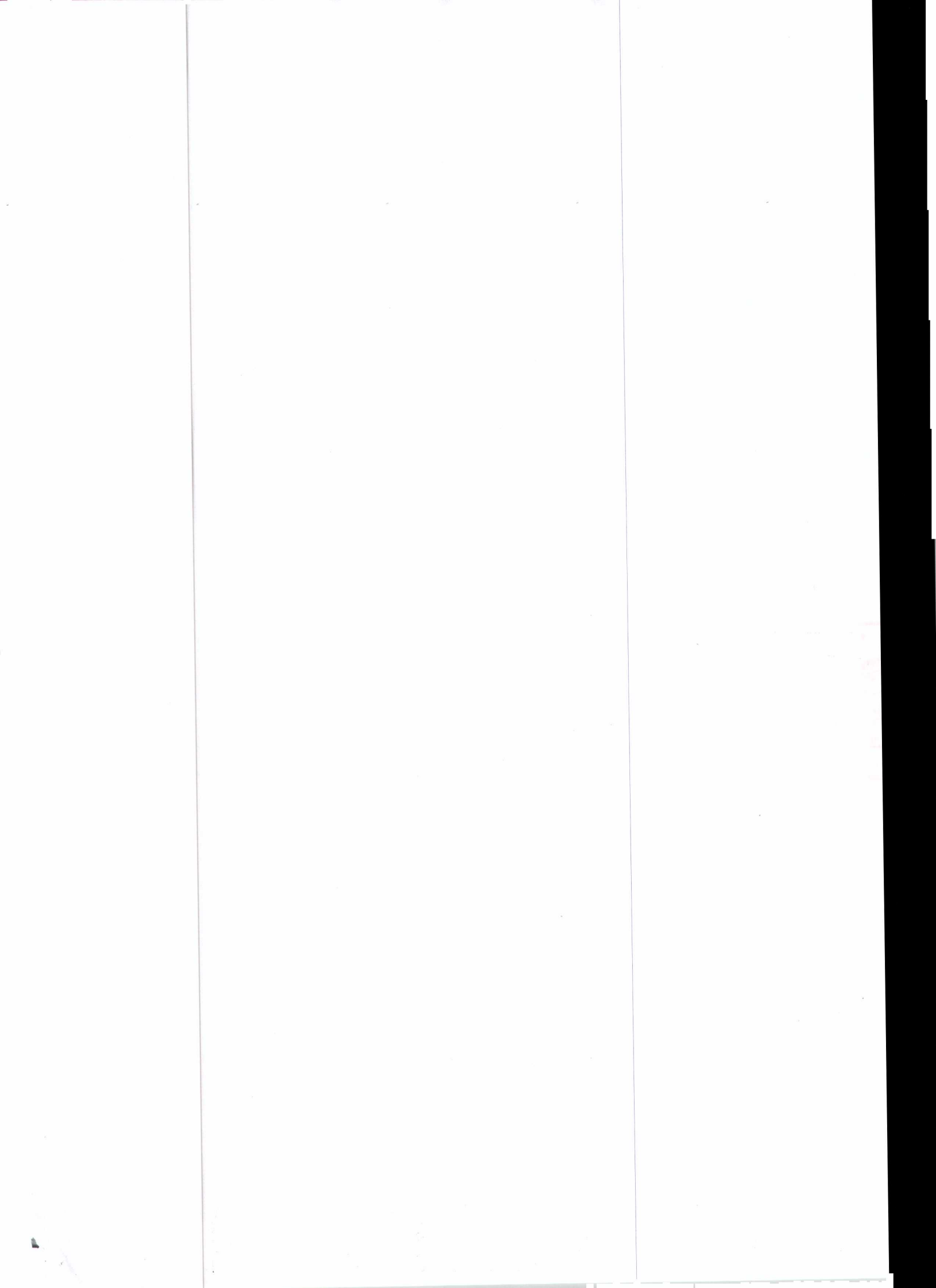


KINH PHÍ THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Công trình: Tru sở làm việc Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy số 4 tại xã Ea Yông, huyện Krông Pắc

(Kèm theo Quyết định số 949 /QĐ-UBND, ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chi	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Khảo sát khu đất bị thu hồi	900.000	
3	Kiểm kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc	6.750.000	
4	Kiểm tra bổ sung	6.750.000	
5	Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê	3.600.000	
7	Kiểm tra, đánh giá chất lượng còn lại của tài sản, vật kiến trúc	5.400.000	
8	Công khai, kết thúc công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ	6.000.000	
9	Hỗ trợ cán bộ xã, phường trực tiếp tham gia công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	6.000.000	
10	Thẩm định Phương án bồi thường, hỗ trợ	2.500.000	
11	Công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ	1.200.000	
12	Chi in ấn tài liệu, văn phòng phẩm.	4.607.332	
13	Chi phí khác (Chi phí theo thực tế)	7.000.000	
	Tổng cộng	50.707.332	
	Lấy tròn	50.710.000	



GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Công trình: Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy số 4 tại xã Ea Yông,
huyện Krông Pắc

(Kèm theo Quyết định số 949/QĐ-UBND, ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh)

T	Danh mục tài sản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ %	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Đối với nhà gắn liền với đất					1.297.325.700	
	Nhà làm việc 2 tầng: Năm xây dựng 1994, sửa chữa lần 1 năm 2007, sửa chữa lần 2 năm 2010; Diện tích sàn tầng 1: 148,4 m ² ; Diện tích sàn tầng 2: 126,6 m ² . KC: Móng xây đá hộc, khung chịu lực BTCT, tường xây gạch, nền lát gạch Ceramic 60*60, mái bằng BTCT,	m ²	275,0	4.965.840	95%	1.297.325.700	
2	Công trình xây dựng khác gắn liền với đất					1.106.124.878	
	Sân phơi 1 (Tại vị trí Nhà làm việc): Năm xây dựng 2003; Diện tích: 288,82 m ² ; Kết cấu: Lót đá 4*6 dày 10cm, mặt láng vữa xi măng M75.	m ²	288,82	154.000	85%	37.806.538	
	Đường Bê tông (Tại vị trí Nhà bảo vệ): DT: 57,9 m ² , KC: Lót đá 4*6 dày 10cm, mặt Bê tông xi măng M200, đá 1*2 dày 5cm. Năm xây dựng 2003.	m ²	57,9	170.300	95%	9.367.352	
	Trụ công (Tại vị trí Nhà làm việc): 04 cái kích thước 40*40, cao 1,6m, trụ quét vôi. Năm xây dựng 2010.	cái	4	1.478.000	90%	5.320.800	
	Tường rào 1: dài 28,8 m. KC: Móng đá hộc, phần tường xây gạch cao 0,6m, phía trên có hệ thống khung sắt cao 1m, có 8 trụ gạch 40*40cm cao 1,6m. Năm xây dựng 2010.	m	28,8	495.000	90%	23.472.000	có tính thêm 08 trụ gạch xây gạch ống
	Tường rào 2: dài 48,4 m. KC: Móng đá hộc, tường xây gạch 30cm cao bình quân 2m, phía trên khung sắt lưới B40 cao 1m. Năm xây dựng 2010.	m	48,4	1.190.000	95%	54.716.200	
	Tường rào 3: dài 9,6 m. KC: Móng đá hộc, phần tường xây gạch cao 0,4m, phía trên hệ thống khung bằng thanh lam sắt kích thước 0,1 * 0,03m cao 1,6m. Chiều dài: 9,6m. Năm xây dựng 2012.	m	9,6	495.000	90%	4.276.800	
	Tường rào 4: dài 77,4 m. KC: Móng xây đá hộc, giằng BTCT kích thước 30*20cm, trụ BTCT tròn ĐK 30cm, khoảng cách giữa 2 trụ là 3m, cao 3m, tường xây gạch ống 20cm, cao 1,1m, trên tường là hệ thống khung bằng thanh lam BTCT đứng, kích thước 0,15*0,05m cao 1	m	77,4	1.342.000	95%	59.206.356	Hỗ trợ bằng 60% giá trị bồi thường

